

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HS-ST

Ngày: 11-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoàng An.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Út.

Bà Trần Thị Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn B, sinh năm 1969 tại tỉnh Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã Đường 10, huyện B, tỉnh Bình Phước; tạm trú: Ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1951; có vợ là Nguyễn Thị Tuyền H, sinh năm 1975 và 03 con sinh năm 1993, 1998, 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 11/10/2021, cùng ngày được trả tự do, đến ngày 19/10/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đức T, sinh năm 1975 tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1948; có vợ là Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1974 và 02 con sinh năm 2000, 2003; tiền án: Ngày 31/8/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” đối với hành vi thực hiện ngày 26/02/2020, đã chấp hành xong hình phạt và án phí ngày

12/10/2021; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/12/2019, bị Công an thị xã Bến Cát xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC, đã chấp hành xong ngày 27/02/2020; bị cáo bị bắt quả tang ngày 11/10/2021, cùng ngày được trả tự do, đến ngày 19/10/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Đào Minh K, sinh năm 1974 tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1944 và bà Đào Thị R (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1985 và 03 con sinh năm 1997, 1999, 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/7/2020, bị Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 102/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc dưới hình thức cá cược đá gà thắng thua bằng tiền với số tiền phạt là 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 20/7/2020; bị cáo bị bắt quả tang ngày 11/10/2021, cùng ngày được trả tự do, đến ngày 19/10/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

4. Ngô Toàn H, sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Q, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1963; có vợ là Huỳnh Thị T, sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 11/10/2021, cùng ngày được trả tự do, đến ngày 19/10/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/10/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, lực lượng Công an xã An Điền tiến hành kiểm tra phát hiện Trần Văn B, Trần Đào Minh K, Nguyễn Đức T và Ngô Toàn H đang đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền tại bãi đất trống, thuộc tổ 6, ấp Kiến Điền, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Vật chứng thu giữ gồm:

- Tiền mặt 8.700.000 đồng trên chiếu bạc.
- Một bộ lắc bầu cua gồm: 03 hột bầu cua, 01 tấm nhựa hình Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai, 01 đĩa nhôm và 01 hộp giấy hình tròn.

Công an xã An Điền lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Trần Văn B, Trần Đào Minh K, Nguyễn Đức T và Ngô Toàn H khai nhận: B, T và K là bạn bè quen biết với nhau. Khoảng 08 giờ ngày 11/10/2021, B, T và K hẹn nhau đi uống cà phê tại quán không rõ tên ở ấp Kiến Điền, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Tại đây, B rủ T chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền thì T đồng ý. Sau đó, B về nhà lấy bộ bầu cua rồi cùng Tâm đi đến bãi đất trống thuộc tổ 6, ấp Kiến Điền, xã An Điền chơi. Khoảng 30 phút sau, H và K đi đến thấy và xin vào tham gia chơi. Khi đánh bạc, B là người làm cái. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Số tiền mang theo dùng để đánh bạc, thắng thua của từng người cụ thể như sau:

- Trần Văn B mang theo 4.000.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, B thắng 2.000.000 đồng, bị thu giữ 6.000.000 đồng trên chiếu bạc.

- Nguyễn Đức T mang theo 1.000.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, T thua hết 400.000 đồng, bị thu giữ 600.000 đồng trên chiếu bạc.

- Trần Đào Minh K mang theo 2.000.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Khải thắng được 100.000 đồng, bị thu giữ 2.100.000 đồng trên chiếu bạc.

- Ngô Toàn H mang theo 550.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Thắng vừa thua hết tiền.

Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 8.700.000 đồng là số tiền thu giữ trên chiếu bạc của các bị cáo.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Trần Văn B, Nguyễn Đức T, Trần Đào Minh K, Ngô Toàn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSBC ngày 20 tháng 3 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Trần Văn B, Nguyễn Đức T, Trần Đào Minh K, Ngô Toàn H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 25 – 30 triệu đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 06 – 08 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Đào Minh K từ 06 – 08 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Ngô Toàn H từ 20 – 25 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: Một bộ lắc bầu cua gồm 03 hột bầu cua, 01 tấm nhựa hình Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai; 01 đĩa nhôm và 01 hộp giấy hình tròn.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.700.000 đồng dùng để đánh bạc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và bản luận tội của Viện Kiểm sát.

Tại phiên tòa các bị cáo có ý kiến: Thống nhất với cáo trạng truy tố, thừa nhận có hành vi đánh bạc với hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền và bị bắt quả tang.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận thức được hành vi đánh bạc là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11/10/2021, các bị cáo Trần Văn B, Trần Đào Minh K, Nguyễn Đức T và Ngô Toàn H có hành vi đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền tại bãi đất trống thuộc tổ 6, ấp Kiến Điền, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Số tiền dùng để đánh bạc của các bị cáo cụ thể như sau:

- Trần Văn B là 6.000.000 đồng.
- Nguyễn Đức T là 1.000.000 đồng.
- Trần Đào Minh K là 2.100.000 đồng.
- Ngô Toàn H là 550.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 8.700.000 đồng là tiền thu giữ trên chiếu bạc.

Hành vi của các bị cáo Trần Văn B, Trần Đào Minh K, Nguyễn Đức T và Ngô Toàn H đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số 55/CT - VKSBC ngày 20 tháng 3 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Vụ án với tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo B có hành vi khởi xướng việc đánh bạc, rủ bị cáo T tham gia đánh bạc, chuẩn bị bộ dụng cụ lắc bầu cua, làm cái, do đó, mức hình phạt của bị cáo B sẽ cao hơn bị cáo H. Bị cáo T đã có tiền án và nhân thân về hành vi đánh bạc nhưng vẫn tích cực tham gia vào việc đánh bạc nên mức hình phạt của bị cáo sẽ cao hơn các bị cáo còn lại. Bị cáo K có nhân thân về hành vi đánh bạc nay lại tiếp tục tham gia đánh bạc nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Bị cáo h tích cực tham gia vào việc đánh bạc nên cũng cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đức T có một tiền án và nhân thân về hành vi đánh bạc. Nay, các bị cáo lại tiếp tục có hành vi đánh bạc vào ngày 11/10/2021, điều này cho thấy bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo T nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo.

Bị cáo K có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người sống có ý thức, tuân thủ các quy định của pháp luật, sống có trách nhiệm với gia đình và có ích cho xã hội. Đồng thời, Hội đồng xét xử áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo K theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về biện pháp tư pháp khấu trừ thu nhập, xét thấy đã áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và nghề nghiệp của bị

cáo là làm thuê, có thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử nhận định không cần thiết khấu trừ thu nhập đối với bị cáo K.

Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng. Đánh bạc là tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác cho xã hội. Về nhận thức, các bị cáo hoàn toàn biết hành vi đánh bạc là trái pháp luật nhưng các bị cáo đã cố tình thực hiện. Do vậy, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời góp phần ngăn chặn tệ nạn cờ bạc đang ngày càng gia tăng tại địa phương, giữ gìn trật tự công cộng và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đức T đã bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” vào ngày 31/8/2020, chưa được xóa án tích. Nay, bị cáo tiếp tục có hành vi đánh bạc vào ngày 11/10/2021 nên bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52. Các bị cáo B, K, H phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo B, H và K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Một bộ lắc bầu cua gồm 03 hột bầu cua, 01 tấm nhựa hình Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai; 01 đĩa nhôm và 01 hộp giấy hình tròn, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 8.700.000 đồng là tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo B, T, H là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Mức đề nghị của Viện Kiểm sát đối với bị cáo K là chưa phù hợp vì bị cáo từng có nhân thân về hành vi đánh bạc nên Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt cao hơn mức hình phạt do Viện Kiểm sát đề nghị và áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn B 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Trần Đào Minh K phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Đào Minh K 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nhận được bản án, quyết định thi hành án của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát.

Giao bị cáo Trần Đào Minh K cho Ủy ban nhân dân xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo K thay đổi nơi cư trú sẽ thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Đào Minh K 10.000.000đ (mười triệu đồng).

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Ngô Toàn H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Ngô Toàn H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Một bộ lắc bầu cua gồm 03 (ba) hột bầu cua, 01 (một) tấm nhựa hình Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai; 01 (một) đĩa nhôm và 01 (một) hộp giấy hình tròn.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.700.000đ (tám triệu bảy trăm nghìn đồng) dùng để đánh bạc.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và Lệnh thanh toán ngày 23/3/2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh thị xã Bến Cát, Bình Dương).

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn B, Nguyễn Đức T, Trần Đào Minh K, Ngô Toàn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Bến Cát;
- Ủy ban nhân dân xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Ngọc Hoàng An